

**BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2000đ SÀI GÒN THÁNG 01/2019**

				<i>Đvt: đồng</i>
<b>Ngày</b>	<b>Chi Tiết</b>	<b>Thu</b>	<b>Chi</b>	<b>Tồn</b>
<b>Tồn tháng 12/2018</b>				<b>3,436,933,823</b>
01-01-19	Tiền bán phiếu com ngày 01/01/19 (201 phần)	402,000		<b>3,437,335,823</b>
	Chi phí ngày 01/01/2019		1,092,200	<b>3,436,243,623</b>
02-01-19	Chị Kimnhut CMTX T01	200,000		<b>3,436,443,623</b>
03-01-19	Chị Nguyễn Thị Phi Hường (P14- Q10) CMTX T01	200,000		<b>3,436,643,623</b>
	Tiền bán phiếu com ngày 03/01/19 (332 phần)	664,000		<b>3,437,307,623</b>
	Chi phí ngày 03/01/2019		1,206,000	<b>3,436,101,623</b>
04-01-19	Chi phí ngày 04/01/2019		600,000	<b>3,435,501,623</b>
05-01-19	Chị Nguyễn Thị Bích Hạnh (P5-Q8) ủng hộ KTX	500,000		<b>3,436,001,623</b>
	Tiền bán phiếu com ngày 05/01/19 (366 phần)	732,000		<b>3,436,733,623</b>
	Chi phí ngày 05/01/2019		203,000	<b>3,436,530,623</b>
07-01-19	Chi phí ngày 07/01/2019		350,000	<b>3,436,180,623</b>
08-01-19	Công Ty Minh Thuyên (Tân Phú) ủng hộ KTX	500,000		<b>3,436,680,623</b>
	Tiền bán phiếu com ngày 08/01/19 (236 phần)	472,000		<b>3,437,152,623</b>
	Chi phí ngày 08/01/2019		1,625,000	<b>3,435,527,623</b>
10-01-19	Chị Nguyen Thi Thuy Linh CMTX T01	200,000		<b>3,435,727,623</b>
	Chị TuBoi (ADTB) CMTX T01,02/2019	500,000		<b>3,436,227,623</b>
	Anh Nguyễn Đức Quân (Mỹ) CMTX T01	500,000		<b>3,436,727,623</b>
	Anh Lại Anh Việt (Q10) CMTX T01	300,000		<b>3,437,027,623</b>
	Anh Lại Việt Phương (Q10) CMTX T01	200,000		<b>3,437,227,623</b>
	Anh Lý Xuân Anh (Q5) ủng hộ KTX	260,000		<b>3,437,487,623</b>
	Tiền bán phiếu com ngày 10/01/19 (264 phần)	528,000		<b>3,438,015,623</b>
	Chi phí ngày 10/01/2019		5,372,000	<b>3,432,643,623</b>

11-01-19	Chi phí ngày 11/01/2019		600,000	<b>3,432,043,623</b>
12-01-19	Anh Do Huu Minh CMTX T01	500,000		<b>3,432,543,623</b>
	Anh Long (Tân Phú) ủng hộ KTX	300,000		<b>3,432,843,623</b>
	Tiền bán phiếu com ngày 12/01/19 (263 phần)	526,000		<b>3,433,369,623</b>
	Chi phí ngày 12/01/2019		207,000	<b>3,433,162,623</b>
13-01-19	Chi phí ngày 13/01/2019		11,000	<b>3,433,151,623</b>
15-01-19	Chị La Thị Nhung (Q8) CMTX T01	500,000		<b>3,433,651,623</b>
	Tiền bán phiếu com ngày 15/01/19 (260 phần)	520,000		<b>3,434,171,623</b>
	Chi phí ngày 15/01/2019		1,451,800	<b>3,432,719,823</b>
	Chi Lương Kỳ 1 T01 C Nga		1,000,000	<b>3,431,719,823</b>
	Chi Lương Kỳ 1 T01 C Nghĩa		500,000	<b>3,431,219,823</b>
	Chi Lương Kỳ 1 T01 Tuấn Tú		2,000,000	<b>3,429,219,823</b>
	Chi Lương Kỳ 1 T01 Văn Lập		500,000	<b>3,428,719,823</b>
16-01-19	Chi phí ngày 16/01/2019		400,000	<b>3,428,319,823</b>
17-01-19	Tiền bán phiếu com ngày 17/01/19 (257 phần)	514,000		<b>3,428,833,823</b>
	Chi phí ngày 17/01/2019		1,789,000	<b>3,427,044,823</b>
19-01-19	Anh chị Phùng Gia Phúc, Phùng Chi Mai (Q3) ủng hộ KTX	500,000		<b>3,427,544,823</b>
	Anh chị Ng Hoàng Thu Hạnh, Ng Hoàng Phúc (Q10) ủng hộ KT	500,000		<b>3,428,044,823</b>
	Anh Tạ Quý Ngọc (Q8) ủng hộ KTX	300,000		<b>3,428,344,823</b>
	Tiền bán phiếu com ngày 19/01/19 (220 phần)	440,000		<b>3,428,784,823</b>
	Chi phí ngày 19/01/2019		1,012,000	<b>3,427,772,823</b>
20-01-19	Chi phí ngày 20/01/2019		1,232,000	<b>3,426,540,823</b>
21-01-19	Anh Thành (Q8) ủng hộ KTX	2,000,000		<b>3,428,540,823</b>
	Chi phí ngày 21/01/2019		320,000	<b>3,428,220,823</b>
22-01-19	Anh Hồ Thanh Phương (Q5) ủng hộ KTX	300,000		<b>3,428,520,823</b>
	Anh Hồ Văn Minh CMTX T01	2,000,000		<b>3,430,520,823</b>
	Tiền bán phiếu com ngày 22/01/19 (247 phần)	494,000		<b>3,431,014,823</b>

	Chi phí ngày 22/01/2019		1,093,000	<b>3,429,921,823</b>
24-01-19	Chị Nguyễn Thị Ngọc Loan (Mỹ) ủng hộ KTX 200USD	4,630,000		<b>3,434,551,823</b>
	Tiền bán phiếu com ngày 24/01/19 (258 phần)	516,000		<b>3,435,067,823</b>
	Chi phí ngày 24/01/2019		1,510,000	<b>3,433,557,823</b>
25-01-19	Chị Thủy (BT) ủng hộ KTX	500,000		<b>3,434,057,823</b>
	Lãi T01 ATM	5,915		<b>3,434,063,738</b>
26-01-19	GV Huru Trí (Q11) ủng hộ KTX	2,000,000		<b>3,436,063,738</b>
	Chị Diệu Âm Khanh (Q8) ủng hộ KTX	50,000		<b>3,436,113,738</b>
	Chị Liên Hồng (Tân Phú) ủng hộ KTX	50,000		<b>3,436,163,738</b>
	Chị Diệu Huyền (Tân Phú) ủng hộ KTX	100,000		<b>3,436,263,738</b>
	Chị Quế Linh (Q11) ủng hộ KTX	200,000		<b>3,436,463,738</b>
	Anh Huy (Q11) ủng hộ KTX	1,500,000		<b>3,437,963,738</b>
	Anh em Huân - Yên (Q10) ủng hộ KTX	1,000,000		<b>3,438,963,738</b>
	Tiền bán phiếu com ngày 26/01/19 (220 phần)	440,000		<b>3,439,403,738</b>
	Chi phí ngày 26/01/2019		998,700	<b>3,438,405,038</b>
	Chi Lương Kỳ 2 T01 C Nga		500,000	<b>3,437,905,038</b>
	Chi Lương Kỳ 2 T01 C Nghĩa		500,000	<b>3,437,405,038</b>
	Chi Lương Kỳ 2 T01 Tuấn Tú		2,000,000	<b>3,435,405,038</b>
	Chi Lương Kỳ 2 T01 Văn Lập		500,000	<b>3,434,905,038</b>
	Chi lương Tháng 13/2018 Chị Nga		2,400,000	<b>3,432,505,038</b>
	Chi lương Tháng 13/2018 Chị Nghĩa		1,300,000	<b>3,431,205,038</b>
	Chi lương Tháng 13/2018 Tuấn Tú		4,000,000	<b>3,427,205,038</b>
27-01-19	Chị Lữ Thị Mươi (Q11) ủng hộ KTX	2,000,000		<b>3,429,205,038</b>
	Chị Đoàn Thị Minh Hằng (Q10) CMTX T01	500,000		<b>3,429,705,038</b>
	Cô Muội - Bé Thiệt (Q8) ủng hộ KTX	500,000		<b>3,430,205,038</b>
	Anh Lâm Văn Anh (Huyện Hồng Ngự) ủng hộ KTX	1,000,000		<b>3,431,205,038</b>

	Chi Ngân (Q3) ủng hộ KTX	300,000		<b>3,431,505,038</b>
28-01-19	MTQ có số GD 2801190508317001 ủng hộ KTX	2,000,000		<b>3,433,505,038</b>
	MTQ có số GD 2801190705103003 CMTX T02	500,000		<b>3,434,005,038</b>
	Lãi STK 1T	1,272,712		<b>3,435,277,750</b>
31-01-19	Chi Doit CMTX T02	1,000,000		<b>3,436,277,750</b>
<b>Tồn quỹ cuối tháng 01/2018</b>		<b>35,616,627</b>	<b>36,272,700</b>	<b>3,436,277,750</b>

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
Tồn tháng 12/2018			<b>3,436,933,823</b>
Tiền lãi	1,278,627		3,438,212,450
CMTX	7,100,000		3,445,312,450
CMKTX	20,990,000		3,466,302,450
Tiền bán cơm (3124 phần)	6,248,000		3,472,550,450
Tổng chi phí trong tháng		36,272,700	3,436,277,750
<b>Tồn quỹ cuối tháng 01/2019</b>	<b>35,616,627</b>	<b>36,272,700</b>	<b>3,436,277,750</b>

#### CHI TIẾT CHI CHÍ

Ngày	Diễn giải	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
01/01/19	Phí quản lý TK VCB	1	2,200	2,200
	Thịt đùi	18	50,000	900,000
	Củ cải trắng	20	9,500	190,000
<b>Tổng</b>				<b>1,092,200</b>
03/01/19	Ốt	1	35,000	35,000

	Rau nôm	1	5,000	5,000
	Me	1	30,000	30,000
	Trứng gà	80		190,000
	Chuối	28	7,000	196,000
	Thịt xay	15	50,000	750,000
Tổng				1,206,000
04/01/19	Chả cá basa hấp	25	24,000	600,000
Tổng				600,000
05/01/19	Chuối	29	7,000	203,000
Tổng				203,000
07/01/19	Chả cá basa tươi	10	23,000	230,000
	Chả cá basa hấp	5	24,000	120,000
Tổng				350,000
08/01/19	Thịt đùi	20	50,000	1,000,000
	Chuối	25	7,000	175,000
	Đậu hủ			450,000
Tổng				1,625,000
10/01/19	Chuối	25	7,000	175,000
	Hành lá	1	30,000	30,000
	Ớt	1	40,000	40,000
	Sả cây	2	15,000	30,000
	Kim băm	2	3,000	6,000
	Gà góc 4	60	26,000	1,560,000
	Gas 45kg	4		3,492,000
	Phí ĐT bàn T12/2018	1	39,000	39,000
Tổng				5,372,000
11/01/19	Chả cá basa hấp	25	24,000	600,000

Tổng				600,000
12/01/19	Phí DV Internet T12	1	11,000	11,000
	Chuối	28	7,000	196,000
Tổng				207,000
13/01/19	Phí DV SMS T12	1	11,000	11,000
Tổng				11,000
15/01/19	Thịt đùi	25	50,000	1,250,000
	Chuối	26	7,000	182,000
	Chi Lương Kỳ 1 T01 C Nga			1,000,000
	Chi Lương Kỳ 1 T01 C Nghĩa			500,000
	Chi Lương Kỳ 1 T01 Tuấn Tú			2,000,000
	Chi Lương Kỳ 1 T01 Văn Lập			500,000
	Phí In sao kê Quý 4/2018 VCB	6	3,300	19,800
Tổng				5,451,800
16/01/19	Phí VS T01	1	200,000	200,000
	Phí bồi dưỡng VS Tết	1	200,000	200,000
Tổng				400,000
17/01/19	Chuối	26	7,000	182,000
	Ốt	1	40,000	40,000
	Sả cây	3	10,000	30,000
	Gà góc 4	50	26,000	1,300,000
	Nước rửa chén	5		33,000
	Khăn giấy	2	78,000	156,000
	Bao tay xốp	1	48,000	48,000
Tổng				1,789,000
19/01/19	Chả cá basa hấp	20	24,000	480,000

	Chuối	26	7,000	182,000
	Phí Internet T12	1	350,000	350,000
Tổng				1,012,000
20/01/19	Chả lụa ( Ch tr Giữa lòng TP)	2	100,000	200,000
	Khổ qua -nt-	3	25,000	75,000
	Bún -nt-	3	15,000	45,000
	Tương ớt -nt-	1	12,000	12,000
	Cam Vinh -nt-	6	25,000	150,000
	Cá viên -nt-	3	25,000	75,000
	Đùi gà tỏi -nt-	15	38,000	570,000
	Cà rốt -nt-	1.5	14,000	21,000
	Khoai tây -nt-	1.5		34,000
	Dừa tươi -nt-	5	10,000	50,000
Tổng				1,232,000
21/01/19	Phí vc hàng SG--> Hà Tĩnh	1	320,000	320,000
Tổng				320,000
22/01/19	Chuối	26	7,000	182,000
	Hành lá	1	30,000	30,000
	Sả cây	2	15,000	30,000
	Rau nôm	1	10,000	10,000
	Gia vị nấu bò kho	10	9,000	90,000
	Dừa tươi	8	10,000	80,000
	Cà rốt	6	15,000	90,000
	Tiền điện T01	1	581,000	581,000
Tổng				1,093,000
24/01/19	Chả cá basa tươi	10	23,000	230,000

	Chả cá basa hấp	15	24,000	360,000
	Chuối	26	7,000	182,000
	Cây lau nhà	1	99,000	99,000
	Nước rửa chén	2	30,000	60,000
	Tiền nước T01	1	579,000	579,000
Tổng				1,510,000
26/01/19	Caá viên basa hấp	10	25,000	250,000
	Chuối	26	7,000	182,000
	Thịt xay	10	50,000	500,000
	Ớt	0.4		15,000
	Chi Lương Kỳ 2 T01 C Nga			500,000
	Chi Lương Kỳ 2 T01 C Nghĩa			500,000
	Chi Lương Kỳ 2 T01 Tuấn Tú			2,000,000
	Chi Lương Kỳ 2 T01 Văn Lập			500,000
	Chi lương Tháng 13/2018 Chị Nga			2,400,000
	Chi lương Tháng 13/2018 Chị Nghĩa			1,300,000
	Chi lương Tháng 13/2018 Tuấn Tú			4,000,000
	Phí chuyển tiền T12 (cùng hệ thống)	13	2,200	28,600
	Phí chuyển tiền T12 (khác hệ thống)	3	7,700	23,100
Tổng				12,198,700
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>36,272,700</b>